

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN CĂN BẢN**

**Số tín chỉ: 3**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh**

**Năm 2020**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành đào tạo:** Quản trị kinh doanh

- Tên học phần:** Nguyên lý kế toán căn bản
- Mã học phần:** KETOAN 003
- Số tín chỉ:** 3 (2, 1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- Phân bố thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
  - Tự học: 90 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:**

Không

**7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	Lyvu1985@gmail.com
2	ThS. Vũ Thị Thanh Thủy	0986.591.468	vuthuykinhte@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyenneu@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Nguyên lý kế toán căn bản là môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc, vai trò của kế toán và các phương pháp kế toán, vận dụng các phương pháp kế toán vào hạch toán các quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Giúp sinh viên có kiến thức tổng quát về kế toán, là nền tảng cho các môn học kế toán.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:**

**9.1. Mục tiêu**

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản về tài sản, nguồn vốn trong doanh nghiệp, nội dung các phương pháp chứng từ kế toán, tài khoản kế toán, tổng hợp cân đối kế toán.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Vận dụng các phương pháp kế toán trong việc phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào các tài khoản kế toán, đảm bảo	3	[1.2.1.2a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	nguyên tắc cân đối của kế toán và áp dụng vào các quá trình kinh tế chủ yếu trong doanh nghiệp		
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có khả năng tổ chức vận dụng chứng từ, tài khoản kế toán, tổng hợp cân đối kế toán theo chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và quốc tế trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, xã hội.	3	[1.2.2.2]
MT2.2	Có kỹ năng vận dụng các phương pháp kế toán để nhận diện chứng từ, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đảm bảo nguyên tắc cân đối của kế toán tại các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế, xã hội.	5	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	5	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	- Nhận diện được các chứng từ kế toán có liên quan đến các hoạt động của doanh nghiệp	3	[2.1.4]
CDR1.2	- Vận dụng được các tài khoản kế toán để phản ánh các nghiệp vụ phát sinh trong doanh nghiệp đảm bảo nguyên tắc tổng hợp và cân đối kế toán.	5	
CDR1.3	- Nhận biết được các sổ sách kế toán theo từng hình thức kế toán	2	
CDR1.4	- Hiểu được quy trình ghi sổ chung đối với các hình thức kế toán.	2	

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	- Vận dụng kiến thức kế toán vào các loại hình doanh nghiệp khác nhau.	3	[2.2.2]
CDR2.2	- Tổ chức lập chứng từ, sổ sách kế toán và báo cáo kế toán phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và luật kế toán hiện hành.	5	
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[2.3.2]

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<b>Chương 1. Bản chất và đối tượng của hạch toán kế toán (HTKT)</b> 1.1. Bản chất của hạch toán kế toán 1.2. Hạch toán kế toán trong hệ thống quản lý 1.3. Hạch toán kế toán trong hệ thống quản lý 1.4. Đối tượng nghiên cứu của hạch toán kế toán 1.5. Các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận		X				X		
2	<b>Chương 2: Phương pháp chứng từ kế toán</b> 2.1. Nội dung, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán 2.2. Các loại chứng từ kế toán và các yếu tố cơ bản của chứng từ kế toán 2.3. Trình tự xử lý và luân chuyển chứng từ kế toán	X					X	X	X
3	<b>Chương 3: Phương pháp tài khoản kế toán (TKKT)</b> 3.1. Khái niệm và ý nghĩa của phương pháp TKKT 3.2. Tài khoản kế toán 3.3. Phân loại TKKT 3.4. Hệ thống tài khoản kế toán 3.5. Cách ghi chép vào tài khoản 3.6. Kiểm tra số liệu ghi trên tài khoản kế toán						X	X	X
4	<b>Chương 4: Phương pháp tính giá</b> 4.1. Khái niệm và sự cần thiết của phương pháp tính giá	X	X				X	X	X

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	4.2. Yêu cầu và nguyên tắc của phương pháp tính giá 4.3. Trình tự tính giá								
5	<b>Chương 5: Phương pháp tổng hợp cân đối kế toán</b> 5.1. Khái quát chung về phương pháp tổng hợp cân đối kế toán 5.2. Nguyên tắc chung xây dựng hệ thống các bảng tổng hợp cân đối kế toán 5.3. Yêu cầu và công việc chuẩn bị khi lập bảng tổng hợp cân đối kế toán 5.4. Bảng cân đối kế toán 5.5. Quan hệ giữa phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán với phương pháp khác	x	x			x	x	x	x
6	<b>Chương 6: Hạch toán các quá trình kinh doanh chủ yếu</b> 6.1. Khái quát chung về quá trình kinh doanh và nhiệm vụ của kế toán 6.2. Hạch toán quá trình cung cấp 6.3. Hạch toán quá trình sản xuất 6.4. Hạch toán quá trình tiêu thụ		x	x		x	x	x	x
7	<b>Chương 7: Sổ kế toán, hình thức kế toán và tổ chức công tác kế toán</b> 7.1. Sổ kế toán và hình thức kế toán 7.2. Tổ chức công tác kế toán			x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần: Vấn đáp, thực hành.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút)
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (01 bài thi, thời gian làm bài: 90 phút)

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ, ...

## 13. Tài liệu phục vụ học phần:

### - Tài liệu bắt buộc

[1] Trường Đại học Sao Đỏ (2020), *Giáo trình Nguyên lý kế toán*.

### - Tài liệu tham khảo

[2] Bộ Tài chính (2014), *Thông tư số 200/2014/TT-BTC* ban hành ngày 22/12/2014.

[3] Võ Văn Nhị (2018), *Nguyên lý kế toán*, NXB Tài chính.

**14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học:**

<b>T T</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Phương pháp dạy - học</b>	<b>CDR học phần</b>
1	<p><b>Chương 1. Bản chất và đối tượng của HTKT</b>  <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được bản chất, đối tượng và các thước đo sử dụng trong hạch toán; phân biệt được tài sản và nguồn vốn trong doanh nghiệp  <b>Nội dung cụ thể:</b>                      1.1. Bản chất của hạch toán kế toán                      1.2. Hạch toán kế toán trong hệ thống quản lý                      1.3. Hạch toán kế toán trong hệ thống quản lý                      1.4. Đối tượng nghiên cứu của hạch toán kế toán                      1.4.1. Khái quát chung về đối tượng của HTKT                      1.4.2. Tài sản và nguồn vốn                      1.4.3. Tuần hoàn vốn kinh doanh                      1.5. Các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận                      Bài tập: Phân loại tài sản và nguồn vốn</p>	<p>10 (4LT, 6TH)</p>	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</b>  <b>- Giảng viên:</b>                      + Giải thích các khái niệm, định nghĩa.                      + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.                      + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.  <b>- Sinh viên:</b>                      + Đọc trước tài liệu:                      [1]: Chương 1;                      [3]: Chương 1, mục 1.1, 1.2, 1.3, 1.4.                      + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.                      + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 1, Bài 1-6.</p>	<p>CDR1.2, CDR2.1.</p>
2	<p><b>Chương 2: Phương pháp chứng từ kế toán</b>  <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được nội dung, ý nghĩa, trình tự luân chuyển của chứng từ kế toán; phân loại được các chứng từ kế toán và xác định được các yếu tố cơ bản của chứng từ.  <b>Nội dung cụ thể:</b>                      2.1. Nội dung, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán</p>	<p>2 (2LT, 0TH)</p>	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</b>  <b>- Giảng viên:</b>                      + Giải thích các khái niệm.                      + Nêu vấn đề cần giải quyết.                      + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.  <b>- Sinh viên:</b></p>	<p>CDR1.1, CDR2.1, CDR2.2, CDR3.1, CDR 3.2.</p>



T T	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	<p>2.2. Các loại chứng từ kế toán và các yếu tố cơ bản của chứng từ kế toán</p> <p>2.2.1. Khái niệm và ý nghĩa</p> <p>2.2.2. Các loại chứng từ kế toán</p> <p>2.2.3. Các yếu tố cơ bản của chứng từ kế toán</p> <p>2.3. Trình tự xử lý và luân chuyển chứng từ kế toán</p> <p>2.3.1. Luân chuyển chứng từ kế toán</p> <p>2.3.2. Kế hoạch luân chuyển chứng từ kế toán</p> <p>2.3.3. Nội quy về chứng từ kế toán</p>		<p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 2; [2]: Chương IV, điều 116 - 121 [3]: Chương 1, mục 1.6; chương 4 mục 4.1</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Tìm hiểu và phân loại chứng từ.</p>	
3	<p><b>Chương 3: Phương pháp tài khoản kế toán (TKKT)</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được khái niệm, ý nghĩa, nguyên lý kết cấu tài khoản cơ bản; phân loại được tài khoản kế toán; định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>3.1. Khái niệm và ý nghĩa của phương pháp TKKT</p> <p>3.2. Tài khoản kế toán</p> <p>3.2.1. Khái niệm và đặc trưng</p> <p>3.2.2. Nguyên lý kết cấu tài khoản cơ bản</p> <p>3.3. Phân loại TKKT</p> <p>3.3.1. Phân loại TKKT theo nội dung kinh tế</p> <p>3.3.2. Phân loại TKKT theo công dụng kết cấu</p> <p>3.3.3. Phân loại TKKT theo mối quan hệ</p> <p>3.3.4. Phân loại TKKT theo mức</p>	<p>12 (6LT, 6TH)</p>	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Giải thích các khái niệm.</p> <p>+ Nêu nội dung thảo luận.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 3; [3]: Chương 3, mục 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép, thảo luận, phản biện</p> <p>+ Làm bài tập theo nhóm trong [1]. Chương 3. Bài 1 - 9</p>	<p>CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR 3.2.</p>

T T	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	<p>độ khái quát</p> <p>3.4. Hệ thống tài khoản kế toán</p> <p>3.5. Cách ghi chép vào tài khoản</p> <p>3.5.1. Định khoản kế toán</p> <p>3.5.2. Ghi chép vào TKKT</p> <p>3.5.3. Mối quan hệ đối ứng tài khoản</p> <p>3.6. Kiểm tra số liệu ghi trên tài khoản kế toán</p> <p>3.6.1. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản tổng hợp</p> <p>3.6.2. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản chi tiết</p> <p>Bài tập: Định khoản kế toán, phản ánh vào sơ đồ tài khoản.</p>			
4	<p><b>Chương 4: Phương pháp tính giá</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được khái niệm, yêu cầu, nguyên tắc và trình tự tính giá đối với các quá trình kinh tế. Xác định được giá tài sản quá trình mua vào, sản xuất và bán ra trong doanh nghiệp.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Khái niệm và sự cần thiết của phương pháp tính giá</p> <p>4.2. Yêu cầu và nguyên tắc của phương pháp tính giá</p> <p>4.2.1. Yêu cầu của phương pháp tính giá</p> <p>4.2.2. Nguyên tắc của phương pháp tính giá</p> <p>4.3. Trình tự tính giá</p> <p>4.3.1. Trình tự tính giá tài sản mua vào</p> <p>4.3.2. Trình tự tính giá sản phẩm, dịch vụ sản xuất</p> <p>4.3.3. Trình tự tính giá sản</p>	<p>12 (6LT, 6TH)</p>	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các khái niệm.</li> <li>+ Đưa nội dung tranh luận.</li> <li>+ Giao bài tập cho các nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 4; [2]: Chương III, mục 2, điều 112. [3]: Chương 5, mục 5.1</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép, tranh luận và phản biện.</li> <li>+ Làm bài tập cá nhân trong [1]: Chương 4, Bài 1-6.</li> </ul>	<p>CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR 3.2.</p>

T T	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	<p>phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ và giá vật tư xuất dùng cho sản xuất</p> <p>Bài tập: Tính giá thực tế đối với tài sản mua vào, sản xuất, tiêu thụ và giá vật tư xuất dùng cho sản xuất.</p>		+ Làm bài kiểm tra.	
5	<p><b>Chương 5: Phương pháp tổng hợp cân đối kế toán (CĐKT)</b></p> <p><b>Mục tiêu chung:</b> Trình bày được nguyên tắc, yêu cầu và công việc cần thực hiện khi lập bảng tổng hợp cân đối kế toán. Lập được bảng cân đối kế toán đầu kỳ và cuối kỳ.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>5.1. Khái quát chung về phương pháp tổng hợp cân đối kế toán</p> <p>5.2. Nguyên tắc chung xây dựng hệ thống các bảng tổng hợp cân đối kế toán</p> <p>5.3. Yêu cầu và công việc chuẩn bị khi lập bảng tổng hợp cân đối kế toán</p> <p>5.4. Bảng cân đối kế toán</p> <p>5.4.1. Khái niệm và ý nghĩa của bảng CĐKT</p> <p>5.4.2. Nội dung và kết cấu của bảng CĐKT</p> <p>5.4.3. Tính chất cân đối của bảng CĐKT</p> <p>5.4.4. Nguyên tắc và phương pháp lập bảng CĐKT</p> <p>5.4.5. Mối quan hệ giữa bảng CĐKT với TKKT</p> <p>5.5. Quan hệ giữa phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán với phương pháp khác</p>	8 (4LT, 4TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Giải thích các khái niệm.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 5; [2]: Chương II, điều 23 đến điều 27, điều 85 đến 87 [3]: Chương 3, mục 3.4</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 5, Bài 1-2</p>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR 3.2.

T T	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	Bài tập: Xác định quan hệ đối ứng tài khoản. Lập bảng cân đối kế toán.			
6	<p><b>Chương 6: Hạch toán các quá trình kinh doanh chủ yếu</b>  <b>Mục tiêu chung:</b> Trình bày được ý nghĩa, nhiệm vụ và phương pháp kế toán các quá trình kinh tế. Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh của từng quá trình cung cấp, sản xuất và tiêu thụ trong doanh nghiệp.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>6.1. Khái quát chung về quá trình kinh doanh và nhiệm vụ của kế toán</p> <p>6.2. Hạch toán quá trình cung cấp</p> <p>6.2.1. Ý nghĩa và nhiệm vụ của kế toán</p> <p>6.2.2. Phương pháp kế toán quá trình cung cấp</p> <p>6.3. Hạch toán quá trình sản xuất</p> <p>6.3.1. Ý nghĩa và nhiệm vụ của kế toán</p> <p>6.3.2. Phương pháp kế toán quá trình sản xuất</p> <p>6.4. Hạch toán quá trình tiêu thụ</p> <p>6.4.1. Ý nghĩa và nhiệm vụ của kế toán</p> <p>6.4.2. Phương pháp kế toán quá trình tiêu thụ</p> <p>Bài tập: Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh</p>	14 (6LT, 8TH)	<p><b>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các khái niệm, bản chất.</li> <li>+ Đưa nội dung tranh luận.</li> <li>+ Tổ chức thảo luận</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu:</li> <li>[1]: Chương 6;</li> <li>[2]: Chương III điều 29, 79, 89</li> <li>[3]: Chương 5, mục 5.2</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép, thảo luận, tranh luận và phản biện.</li> <li>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 6, Bài 1-8.</li> </ul>	CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR 3.2.
7	<p><b>Chương 7: Sổ kế toán, hình thức kế toán và tổ chức công tác kế toán</b>  <b>Mục tiêu chung:</b> Trình bày được nội dung sổ và hình thức kế toán. Phân biệt được trình tự ghi sổ theo từng</p>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức thảo luận theo nhóm</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các định nghĩa.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng</li> </ul>	CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR 3.2.

T T	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	hình thức kế toán. <b>Nội dung cụ thể:</b> 7.1. Sổ kế toán và hình thức kế toán 7.1.1. Sổ kế toán 7.1.2. Hình thức kế toán 7.2. Tổ chức công tác kế toán		dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 6; [2]: Chương V, điều 122 - 125 [3]: Chương 4, mục 4.2, 4.3 + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thảo luận theo nhóm: Nhận biết các sổ theo từng hình thức kế toán	

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**Nguyễn Minh Tuấn**

**Đinh Thị Kim Thiết**